

Số: 118 /BXD-TCCB

V/v hướng dẫn tổng kết, khen thưởng

Đợt thi đua đặc biệt chào mừng

kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống

ngành Xây dựng

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Xây dựng

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-BXD ngày 20/9/2017 về việc phát động Đợt thi đua đặc biệt thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành Xây dựng năm 2017 và kế hoạch 5 năm, hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống ngành Xây dựng (29/4/1958 - 29/4/2018) (viết tắt là Đợt thi đua đặc biệt), Bộ Xây dựng hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Xây dựng tiến hành tổng kết Đợt thi đua đặc biệt chào mừng 60 năm ngày truyền thống ngành Xây với những nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Việc tổng kết các phong trào thi đua phải làm rõ vai trò của Thủ trưởng đơn vị, Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng sáng kiến, cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể trong tổ chức và triển khai các phong trào thi đua trong Đợt thi đua đặc biệt.

2. Đánh giá kết quả các phong trào thi đua, mức độ ảnh hưởng, tác dụng của phong trào thi đua đối với việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, kiểm điểm sâu sắc, toàn diện những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua.

3. Bình xét khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

4. Kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề.

II. Nội dung tổng kết phong trào thi đua

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện những nội dung trọng tâm của Chỉ thị số 04/CT-BXD ngày 20/9/2017 về việc phát động Đợt thi đua đặc biệt thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành Xây dựng năm 2017 và kế hoạch 5 năm, hướng tới kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống ngành Xây dựng (viết tắt là Chỉ thị số 04/CT-BXD) của cấp ủy, thủ trưởng đơn vị. Trong đó, tập trung về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của từng cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức trong đơn vị về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và chuyên môn; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đợt thi đua đặc biệt; chú trọng công tác xây dựng, tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến, thực hiện chính sách pháp luật về thi đua, khen

thưởng. Kết quả phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí trong và ngoài Ngành về việc tuyên truyền Đợt thi đua đặc biệt, biểu dương và nêu gương các mô hình mới, nhân tố mới tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn Ngành.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác của đơn vị và ngành Xây dựng. Trong đó, tập trung đánh giá kết quả xây dựng, hoàn thiện và triển khai có hiệu quả hệ thống chính sách, pháp luật; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của Ngành, đặc biệt tập trung đánh giá kết quả triển khai Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các đơn vị hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp, các hội và hiệp hội, các sở địa phương.

3. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra; hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đặc biệt là việc giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Xây dựng.

*Lưu ý: Báo cáo tổng kết Đợt thi đua đặc biệt yêu cầu thực hiện theo nội dung
Chỉ thị số 04/CT-BXD và báo cáo số liệu theo các phụ lục gửi kèm.*

III. Công tác bình xét khen thưởng

Để kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Đợt thi đua đặc biệt, Bộ Xây dựng yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, tiến hành đánh giá, bình xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân, cụ thể như sau:

1. Danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Xây dựng

a) Tiêu chuẩn Cờ thi đua của Bộ Xây dựng:

Cờ thi đua của Bộ Xây dựng được xét tặng cho tập thể trong ngành Xây dựng đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu các phong trào thi đua của khối, lĩnh vực trong Đợt thi đua đặc biệt do Bộ Xây dựng phát động;
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2017 và quý I năm 2018;
- Tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh năm 2017; nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Số lượng:

Căn cứ đề nghị của các đơn vị, Hội đồng thi đua, khen thưởng Bộ Xây dựng xét chọn, trao tặng Cờ thi đua của Bộ Xây dựng cho những tập thể thuộc ngành Xây dựng có thành tích tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu các phong trào thi đua trong các khối thi đua, lĩnh vực (số lượng dự kiến 60 Cờ).

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

a) Tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng:

* **Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được xét tặng cho tập thể trong ngành Xây dựng đạt các tiêu chuẩn sau:**

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc được bình xét trong Đợt thi đua đặc biệt do Bộ Xây dựng phát động;

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2017 và quý I năm 2018;

- Tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh năm 2017; nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*** *Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được xét tặng cho cá nhân trong ngành Xây dựng đạt các tiêu chuẩn sau:***

- Tham gia tích cực và có thành tích tiêu biểu xuất sắc được bình xét trong Đợt thi đua đặc biệt;

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2017 và quý I năm 2018.

b) Số lượng và tỷ lệ khen thưởng:

Đối với cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, yêu cầu đảm bảo tỷ lệ khen thưởng đối với lãnh đạo (từ cấp phó trưởng phòng và tương đương trở lên) không vượt quá 30% trong tổng số cá nhân được đề nghị khen thưởng của đơn vị.

Trên cơ sở các cá nhân được khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng Bộ lựa chọn 60 cá nhân đại diện cho các khối thi đua để trao tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Hội nghị tổng kết Đợt thi đua đặc biệt.

3. Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức xét tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Đợt thi đua đặc biệt theo thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định.

IV. Hồ sơ và thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Xây dựng và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng gồm 01 bộ (bản chính), gồm có:

a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng;

b) Biên bản họp hội đồng thi đua, khen thưởng của cấp trình khen thưởng;

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

2. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng

Báo cáo tổng kết và hồ sơ đề nghị khen thưởng trong Đợt thi đua đặc biệt của đơn vị yêu cầu gửi về Bộ Xây dựng (qua Vụ Tổ chức cán bộ) và địa chỉ email: tdktbxsd@gmail.com chậm nhất đến hết ngày 23/3/2018.

Lưu ý: Những đơn vị không gửi báo cáo tổng kết Đợt thi đua đặc biệt hoặc gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng sau thời hạn trên sẽ không được xem xét khen thưởng.

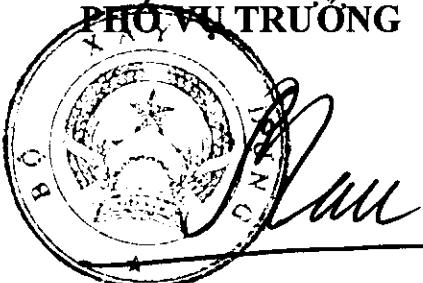
Hội đồng thi đua, khen thưởng Bộ sẽ tiến hành tổng kết Đợt thi đua đặc biệt và tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc theo kế hoạch (dự kiến trước 15/4/2018, có thông báo cụ thể sau).

Bộ Xây dựng yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung hướng dẫn, tiến hành tổng kết Đợt thi đua đặc biệt, tổ chức bình xét khen thưởng và báo cáo kết quả theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ với Bộ Xây dựng (qua Vụ Tổ chức cán bộ), số điện thoại: 0243.9760271 (máy lẻ 149 - 150) hoặc 0243.9740477 để kịp thời phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng TĐKTTW (để b/c);
- Ban TĐKTTW (để b/c);
- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Thủ trưởng Phan Thị Mỹ Linh (để b/c);
- Lưu VT, TCCB.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Đỗ Thị Phong Lan

ĐƠN VỊ.....

Phụ lục 1

**Kết quả thực hiện Chỉ thị số 04/CT-BXD ngày 20/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
(Kèm theo Báo cáo số..... ngày tháng 3 năm 2018)**

Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả thực hiện <i>(Từ năm 2017 đến 31/3/2018)</i>		Ghi chú
	Số lượng <i>(Ghi số liệu cụ thể kết quả đạt được tương ứng với các nhiệm vụ trọng tâm tại cột 2)</i>	Nội dung <i>(Nêu nội dung cụ thể theo số liệu báo cáo tại cột 3)</i>	
(2)	(3)	(4)	(5)
<p>Ông tác tuyên truyền, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Chỉ thị số 4/CT-BXD:</p> <p>Số đợt (hội nghị);</p> <p>Số lượt CBCNVCLĐ được tuyên truyền, quán triệt.</p> <p>ác giải pháp thực hiện nhiệm vụ công tác của đơn vị (nêu các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác, tập trung vào giải quyết những vấn đề cấp bách, khó khăn, vướng mắc, những tồn tại, yếu kém để hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị).</p> <p>Ô chức các phong trào thi đua hưởng ứng Đợt thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống ngành Xây dựng:</p> <p>Số lượng văn bản chỉ đạo đã ban hành; nêu tên các văn bản cụ thể (số, ngày, tháng, năm);</p> <p>Số lượng các phong trào thi đua đã tổ chức phát động; nêu tên các phong trào thi đua cụ thể;</p> <p>Số lượng các tập thể, cá nhân hưởng ứng, tham gia Đợt thi đua đặc biệt;</p> <p>Đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua.</p>			
<p>Các đơn vị hành chính (các cục, vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra, Văn phòng Thường trực BCĐ)</p> <p>Các đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>Công tác xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là QPPL) (nêu số lượng, tên các đề án, văn bản QPPL do đơn vị thực hiện).</p> <p>Thực hiện cải cách hành chính (báo cáo số liệu cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị).</p> <p>Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39/NQ-TW và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nêu số liệu cụ thể (nếu có).</p> <p>Công tác nghiên cứu khoa học (số lượng đề tài, dự án, sáng kiến, giải pháp...; nêu tên cụ thể).</p> <p>Các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.</p> <p>Các đơn vị nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động triển khai, ứng dụng khoa học công nghệ; + Số lượng các đề tài, dự án đã thực hiện; 		

Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả thực hiện (Từ năm 2017 đến 31/3/2018)		Ghi chú
	Số lượng (Ghi số liệu cụ thể kết quả đạt được tương ứng với các nhiệm vụ trọng tâm tại cột 2)	Nội dung (Nêu nội dung cụ thể theo số liệu báo cáo tại cột 3)	
+ Tổng giá trị làm lợi cho đơn vị (nếu có). - Hoạt động theo cơ chế tự chủ (nêu số liệu cụ thể): <i>Các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo:</i> - Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Đạy tốt, học tốt” (tổng số CBCNV tham gia; kết quả thực hiện nội dung đổi mới chương trình giảng dạy). - Kết quả tuyển sinh năm học 2017 - 2018 (các chỉ tiêu tuyển sinh đạt được theo kế hoạch được giao). - Công tác đầu tư và chuẩn bị đầu tư năm học 2017 - 2018 (nêu số liệu cụ thể, những tồn tại, hạn chế). - Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động triển khai, ứng dụng khoa học công nghệ (số lượng sáng kiến, đề tài, dự án đã thực hiện; nêu tên một số đề tài, sáng kiến tiêu biểu). - Hoạt động theo cơ chế tự chủ (đánh giá kết quả đạt được theo chức năng, nhiệm vụ được giao).			
<i>Các đơn vị sự nghiệp y tế:</i> - Công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe (nêu kết quả đạt được theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao). - Công tác khám bệnh, tư vấn và điều trị bệnh nghề nghiệp cho CBCNVCLĐ trong Ngành. - Công tác y tế dự phòng. - Công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ (số lượng sáng kiến, đề tài, chương trình, dự án đã thực hiện). - Hoạt động theo cơ chế tự chủ (nêu các chỉ tiêu đạt được theo kế hoạch).			
<i>Các cơ quan thông tin, truyền thông:</i> - Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực xây dựng (số lượng các bài báo/bản tin). - Thông tin về các hoạt động của Bộ Xây dựng và thực tiễn hoạt động xây dựng trên phạm vi cả nước (số lượng các bài báo/bản tin). - Nêu gương các điển hình tiên tiến trong Đợt thi đua đặc biệt và phê phán các hiện tượng tiêu cực trong xã hội: + Số lượng các tập thể, cá nhân được nêu gương; + Số lượng các bài báo về sự việc, hiện tượng tiêu cực phản ánh (nếu có). - Công tác in ấn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm báo chí, Báo điện tử Xây			

Nhiệm vụ trọng tâm		Kết quả thực hiện (Từ năm 2017 đến 31/3/2018)		Ghi chú
		Số lượng (Ghi số liệu cụ thể kết quả đạt được tương ứng với các nhiệm vụ trọng tâm tại cột 2)	Nội dung (Nêu nội dung cụ thể theo số liệu báo cáo tại cột 3)	
	dụng (số lượng các ấn phẩm đã in ấn, xuất bản, phát hành; nêu tên một số ấn phẩm tiêu biểu). - Công tác nghiên cứu, phát huy sáng kiến cải tiến, thực hiện các chương trình, đề án (số lượng đã thực hiện; tổng giá trị làm lợi cho đơn vị). - Hoạt động sự nghiệp có thu (nêu các chỉ tiêu đạt được theo kế hoạch).			
Khối các doanh nghiệp	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị (ghi đầy đủ các chỉ tiêu chính hoạt động sản xuất kinh doanh).			
	Thực hiện công tác tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp (Kết quả nội dung, tiến độ thực hiện theo kế hoạch).			
	Kết quả triển khai thực hiện phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”: + Các văn bản ban hành triển khai thực hiện Phong trào (số lượng và nội dung cụ thể); + Số lượng đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện; + Nêu kết quả cụ thể về tiến độ, nội dung thực hiện.			
	Hoạt động nghiên cứu, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ (số lượng đề tài, sáng kiến; tổng giá trị làm lợi cho đơn vị).			
Khối các Sở địa phương	Công tác xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là QPPL) (số lượng đề án, văn bản QPPL đã ban hành).			
	Thực hiện cải cách hành chính (báo cáo số liệu cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao)			
	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39/NQ-TW và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nêu số liệu cụ thể (nếu có).			
	Hoạt động nghiên cứu khoa học (số lượng; tên các chương trình, dự án, đề tài khoa học đã thực hiện).			
	Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (nêu các chỉ tiêu đạt được hoạt động sự nghiệp có thu và những nội dung liên quan).			
	Các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.			
Các hội, hiệp hội	Hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội; tham gia ý kiến về việc xây dựng cơ sở khoa học cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách, pháp luật cũng như các kế hoạch, dự án phát triển khoa học có liên quan đến các lĩnh vực quản lý của ngành Xây dựng (nêu kết quả cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của hội, hiệp hội).			

Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả thực hiện (Từ năm 2017 đến 31/3/2018)		Ghi chú
	Số lượng (Ghi số liệu cụ thể kết quả đạt được tương ứng với các nhiệm vụ trọng tâm tại cột 2)	Nội dung (Nêu nội dung cụ thể theo số liệu báo cáo tại cột 3)	
<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu trong các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng vào sản xuất và đời sống, tổng kết các vấn đề khoa học công nghệ trong các các lĩnh vực thuộc Ngành (số lượng; tên các chương trình, dự án, đề tài khoa học đã thực hiện). - Tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chính sách pháp luật cho các hội viên (số lớp/hội nghị; tổng số hội viên được tuyên truyền, tập huấn). <p>Ông tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới (số lượng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới được tuyên truyền, nhân rộng; nêu tên cụ thể).</p> <p>Ông tác kiểm tra, tổng kết đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua trong Đợt thi đua đặc biệt: Số đợt kiểm tra; tổng số đầu mối được kiểm tra;</p> <p>Nội dung, thời gian kiểm tra;</p> <p>Kết quả đạt được; tồn tại, hạn chế và biện pháp xử lý đối với các tồn tại, hạn chế.</p> <p>Ác biện pháp cụ thể thực hiện công tác khen thưởng:</p> <p>Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề;</p> <p>Khen thưởng đối với tập thể nhỏ, công nhân, người trực tiếp sản xuất, lao động, công tác.</p> <p>Ông cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng</p> <p>Hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị (văn bản chỉ đạo; quy chế hoạt động; số lượng thành phần Hội đồng được kiện toàn).</p> <p>Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy về thi đua, khen thưởng (số lượng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị).</p> <p>Công tác bồi dưỡng kiến thức, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng (số đợt/lớp/hội nghị tập huấn; số lượng cán bộ được tập huấn).</p>			
			Số liệu chi tiết thực hiện theo Phụ lục 2

Phụ lục 2
Kết quả khen thưởng từ năm 2017 đến ngày 31/3/2018

Hình thức khen thưởng	Tổng số		Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên (tỷ lệ%)		Ghi chú
	Tập thể	Cá nhân	Số lượng	Đạt tỷ lệ %	
Khen thưởng cấp nhà nước					
Huân chương các loại					
Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ					
Cờ thi đua của Chính phủ					
Khen thưởng cấp Bộ					
Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng					
Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng					
Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc					
Cờ thi đua của Bộ Xây dựng					
Khen thưởng cấp cơ sở					
Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị <i>(Trong đó, nếu rõ tổng số tập thể, cá nhân được Thủ trưởng đơn vị tặng giấy khen trong Đợt thi đua đặc biệt).</i>					
Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở					
Danh hiệu Lao động tiên tiến					